TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2019/QĐST- HNGĐ	*Hội An, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Như Biên**
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Hồng Vân**

Ông **Văn Thi Hoàng**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị **Trần Thị L.**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Nhà số 20, khối Anh Bằng, phường Cẩm A., thành phố X., tỉnh Quảng Nam.

- ***Bị đơn:*** Anh **Trần Lê K.,** sinh năm 1992

Địa chỉ: 12/23, phường M., thành phố X., tỉnh Quảng Nam

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L. và anh Trần Lê K. thống nhất thuận tình ly hôn vì cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Có 01 con chung, tên là: Trần Lê T., sinh ngày 24/12/2015.

Anh Trần Lê K. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu T. đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Trần Thị L. có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Chị Trần Thị L. có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí Hôn nhân - Gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị L. tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 9617 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X., tỉnh Quảng Nam. Chị L. đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Hội An;*
- *Chi cục THADS thành phố Hội An;*
- *Tòa án tỉnh Quảng Nam;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường M.;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Như Biên